



**KÌ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN
KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ
LẦN THỨ XIV, NĂM 2023
HƯỚNG DẪN CHẤM THI MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 10**

(Hướng dẫn chấm đề xuất)

Câu	Nội dung	Thang điểm
Câu 1	Vì sao nói cách tháng Mười Nga vừa là một cuộc cách mạng vô sản vừa là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc? Cuộc cách mạng này có ảnh hưởng như thế nào đối với quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc?	3,0
	* Vì sao nói cách mạng tháng Mười Nga...	
	- Về nhiệm vụ, mục tiêu: Cách mạng tháng Mười đã lật đổ ách thống trị của phong kiến và tư sản Nga, giải phóng nhân dân và các dân tộc bị đế quốc Nga thống trị để xây dựng một chế độ xã hội mới tốt đẹp hơn - chế độ xã hội chủ nghĩa.	0,5
	- Về lãnh đạo: Lãnh đạo cách mạng tháng Mười Nga là giai cấp công nhân Nga mà đội tiên phong là Đảng Bôn-sê-vích.	0,25
	- Về lực lượng tham gia: gồm công nhân, nông dân, trí thức tiểu tư sản và các dân tộc bị đế quốc Nga thống trị.	0,25
	- Về kết quả, phương hướng phát triển của cách mạng: + Cách mạng trải qua 2 giai đoạn: 1/ đánh đổ phong kiến Nga hoàng và 2/ đánh đổ chính quyền tư sản, giành chính quyền về tay vô sản đưa nước Nga tiến lên giai đoạn XHCN. + Sau cách mạng, chính quyền cách mạng tuyên bố quyền bình đẳng của các dân tộc, trên cơ sở đó Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời.	0,5
	- Ý nghĩa: + Đối với nước Nga: cách mạng tháng Mười trước hết là cách mạng vô sản vì xóa bỏ tàn dư phong kiến và lật đổ ách thống trị của tư sản, thiết lập nền chuyên chính vô sản, đưa công nông lên nắm chính quyền. + Đối với các dân tộc thuộc địa trong đế quốc Nga: đó là cuộc cách mạng giải phóng các dân tộc bị đế quốc Nga thống trị nên nó mang tính chất là một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.	0,5
	* Cuộc cách mạng này có ảnh hưởng đối với quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc...	
	- Cách mạng tháng Mười thắng lợi, chủ nghĩa Mác Lênin trở thành hiện thực, đã tác động mạnh đến sự lựa chọn con đường cứu nước của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.	0,5
	- Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc đọc “Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa” của Lênin và Người đã tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam, đó là con đường cách mạng vô sản.	0,5

Câu 2	"Đời vua Thái Tổ, Thái Tông Thóc lúa đầy đồng, trâu chẳng muốn ăn" a. Hai câu ca dao trên nói về giai đoạn nào trong lịch sử phong kiến Việt Nam? b. Em có đánh giá gì về tình hình kinh tế nước ta thời bấy giờ?	2,5
	a. Hai câu ca dao trên nói về giai đoạn kinh tế phát triển thịnh đạt nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam dưới thời Lê Sơ - XV (đặc biệt là dưới thời vua Lê Thánh Tông).	0,5
	b. Đánh giá về tình hình kinh tế	
	- Đây là giai đoạn Nhà nước cùng nhân dân ra sức lao động để khôi phục sản xuất, hàn gắn vết thương chiến tranh, ban hành chính sách tiên bộ để nhanh chóng ổn định cuộc sống. + Trong nông nghiệp: Nhà nước thực hiện chính sách Lộ Điền: ban ruộng đất công cho quý tộc, quan lại cao cấp trong triều đình... Ban hành chính sách Quân điền: Quy định việc chia ruộng đất công ở làng xã cho nhân dân cày cấy, nộp tô thuế cho nhà nước; Thành lập 43 sở đồn điền.... + Trong thủ công nghiệp và thương nghiệp: khôi phục và phát triển các nghề truyền thống. Hình thành trung tâm kinh tế ở Kinh thành Thăng Long với 36 phố phường vừa sản xuất hàng thủ công, vừa buôn bán,...	0,75
	- So với các triều đại trước, lần đầu tiên dưới triều Lê Sơ, quyền lợi của nhân dân được đảm bảo, đặc biệt với chính sách Lộ điền và Quân điền. + Với quan lại: với chính sách Lộ điền đã tạo ra một tầng lớp quan lại trung thành, hạn chế thấp nhất quyền lực của họ, đảm bảo quyền lực của nhà vua... + Với nông dân Việt Nam lần đầu tiên trong lịch sử họ có ruộng đất cày cấy, nên họ yên tâm, tin tưởng và an phận với cuộc sống của mình, hạn chế thấp nhất mâu thuẫn giữa nông dân với quan lại địa chủ phong kiến. Đời đời được nhân dân ca ngợi...	0,75
	- Nhờ những biện pháp tích cực, tiến bộ của nhà Lê, nhờ tinh thần lao động cần cù sáng tạo của nhân dân, nền kinh tế nhanh chóng được phục hồi và phát triển, đời sống nhân dân các tầng lớp được cải thiện, xã hội ổn định. Đó là biểu hiện sự thịnh vượng của thời Lê sơ.	0,5
Câu 3	Đầu thế kỉ XIX, triều Nguyễn ở Việt Nam được thiết lập trong bối cảnh lịch sử nào? Hãy nêu những đóng góp của nhà Nguyễn đối với lịch sử dân tộc nửa đầu thế kỉ XIX.	2,5
	* Bối cảnh lịch sử	
	- Thế giới: + Sau cách mạng tư sản, kinh tế tư bản ở Tây Âu, Bắc Mỹ phát triển mạnh, yêu cầu về thị trường, thuộc địa trở nên cấp thiết. Các nước tư bản phương Tây đi xâm lược thuộc địa khắp nơi trên thế giới.	0,25
	+ Các nước châu Á có vị trí chiến lược quan trọng, giàu tài nguyên thiên	0,25

	nhiên, chế độ phong kiến đang khủng hoảng trầm trọng, trở thành đối tượng xâm lược của các nước tư bản. Một số nước đã bị xâm lược. Việt Nam có nguy cơ bị các nước tư bản xâm lược.	
	- Trong nước: + Năm 1802, nhà Nguyễn được thành lập. Lần đầu tiên trong lịch sử, một triều đại phong kiến cai quản một lãnh thổ rộng lớn thống nhất như ngày nay.	0,25
	+ Khác với các triều đại khác, nhà Nguyễn được thành lập dựa trên sự ủng hộ của tập đoàn địa chủ miền Nam, sự giúp đỡ của Pháp để lật đổ Vương triều Tây Sơn nên ngay từ đầu nhà Nguyễn đã ở thế đối lập sâu sắc với nhân dân.	0,25
	+ Nhà Nguyễn thành lập vào lúc chế độ phong kiến Việt Nam đã bước vào giai đoạn khủng hoảng, suy vong. Khả năng đối phó với nguy cơ xâm lược của tư bản phương Tây giảm sút.	0,25
	* Đóng góp của nhà Nguyễn - Các chúa Nguyễn đã có công mở rộng lãnh thổ về phía nam đến tận đồng bằng sông Cửu Long và xác lập chủ quyền vững chắc trên vùng đất mới. Bằng nhiều biện pháp và hình thức thiết thực, triều Nguyễn đã huy động được bách tính, quan lại, binh lính vào công cuộc khai hoang.	0,25
	- Tiếp tục thành tựu của phong trào Tây Sơn đã xóa bỏ tình trạng phân chia Đàng Trong - Đàng Ngoài, đặt cơ sở cho sự khôi phục nền thống nhất, Nguyễn Ánh và triều Nguyễn đã hoàn thành công cuộc thống nhất đất nước trên lãnh thổ rộng lớn bao gồm cả Đàng Trong và Đàng Ngoài.	0,25
	- Xây dựng và củng cố quốc gia thống nhất trên lãnh thổ tương ứng với lãnh thổ Việt Nam hiện đại, bao gồm cả đất liền và hải đảo ven bờ cùng quần đảo trên biển Đông. Triều Nguyễn là một vương triều quân chủ tập quyền có những mặt hạn chế về chế độ chuyên chế, về một số chính sách đối nội, đối ngoại, nhưng cũng đạt nhiều tiến bộ về mặt quản lí quốc gia thống nhất, về cải cách hành chính, xây dựng thiết chế và cơ chế vận hành của bộ máy nhà nước tổ chức rất quy củ.	0,25
	- Sau khi thành lập, nhà Nguyễn bằng nhiều biện pháp đã cố gắng phục hồi nền sản xuất kinh tế như chính sách khai hoang, chế độ quân điền, quản lí nhân khẩu, lập sổ địa bạ, đo đạc lại ruộng đất; phát triển thủ công nghiệp...	0,25
	- Thời kì các chúa Nguyễn và triều Nguyễn để lại một di sản văn hóa đồ sộ bao gồm cả di sản vật thể và phi vật thể. Di sản này trải rộng trên cả nước từ bắc đến nam, là kết quả lao động sáng tạo của nhân dân ta, của cộng đồng các thành phần dân tộc Việt Nam, của các nhà văn hóa kiệt xuất tiêu biểu cho trí tuệ và tâm hồn dân tộc...	0,25
Câu 4	Phân tích nguyên nhân thất bại, ý nghĩa lịch sử của phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam.	3,0

a. Nguyên nhân thất bại: * Nguyên nhân khách quan: - Phong trào Cần vương nổ ra khi nước ta đã mất chủ quyền, thực dân Pháp đang trong thời kì phát triển của đế quốc chủ nghĩa nên rất mạnh nên đủ sức đàn áp những cuộc khởi nghĩa như phong trào Cần vương.	0,25
* Nguyên nhân chủ quan: - Mục tiêu phong trào chưa phù hợp: Cần vương dù chống Pháp nhưng mục tiêu cuối cùng của nó là khôi phục chế độ phong kiến đã lỗi thời. Khẩu hiệu Cần Vương chỉ đáp ứng được yêu cầu trước mắt của dân tộc, còn về cơ bản chưa giải quyết và chưa đáp ứng được một cách triệt để yêu cầu khách quan của sự tiến bộ xã hội cũng như nguyện vọng sâu sắc của nhân dân...	0,25
Phong trào Cần Vương là một phong trào đấu tranh dưới ngọn cờ phong kiến – một ngọn cờ đã lỗi thời – nên không còn đủ sức lôi kéo, tập hợp, đoàn kết nhân dân tham gia đánh giặc.	0,25
- Phong trào Cần Vương diễn ra tuy mạnh mẽ, trên quy mô rộng lớn, lực lượng tham gia đông đảo, gây cho Pháp nhiều khó khăn song nhìn chung các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần Vương còn mang tính địa phương, nổ ra lẻ tẻ, rời rạc, thiếu sự chỉ huy thống nhất để thống nhất lực lượng tạo ra sức mạnh tổng hợp...	0,25
- Những người lãnh đạo phong trào chưa chú ý xây dựng sức mạnh vật chất, đặc biệt là việc bồi dưỡng sức dân để đấu tranh lâu dài... không đủ hậu cần và lực lượng để mở các trận đánh lớn, chính quy, có tính chất quyết định.	0,25
- Hình thức đấu tranh là khởi nghĩa vũ trang đơn thuần chưa biết kết hợp với các hình thức khác.	0,25
- Lãnh đạo phong trào là những văn thân sĩ phu còn chịu ảnh hưởng nặng nề của ý thức hệ phong kiến. Như vậy rõ ràng phong trào Cần vương thất bại do nguyên nhân cơ bản là thiếu một giai cấp tiên tiến đủ sức lãnh đạo phong trào.	0,25
b. Ý nghĩa lịch sử: - Phong trào Cần vương là phong trào yêu nước chống Pháp theo ngọn cờ phong kiến mang tính tự giác, có tính dân tộc và nhân dân sâu sắc.	0,25
- Phong trào thể hiện một tinh thần yêu nước bất khuất, ý chí quật cường của nhân dân ta mà chủ yếu là nông dân nhằm thực hiện mục tiêu cao cả là chống thực dân Pháp cứu nguy cho Tổ quốc.	0,25
- Tuy thất bại, nhưng phong trào Cần Vương đã nêu cao ngọn cờ yêu nước chống Pháp kết hợp chống lại bộ phận phong kiến thối nát đầu hàng giặc.	0,25
- Phong trào đã gây cho Pháp nhiều tổn thất, làm chậm công cuộc “bình định” của chúng, làm chúng không thể triển khai ngay việc khai thác bóc lột nhân dân ta.	0,25
- Sự thất bại của phong trào Cần Vương chứng tỏ sự phá sản hoàn toàn của đường	0,25

	lỗi cứu nước theo ngọn cờ phong kiến, chúng tổ độc lập tự do của dân tộc không thể gắn với ngọn cờ phong kiến, là nguồn cổ vũ tinh thần to lớn cho những phong trào dân tộc chủ nghĩa mới ra đời trong những thập niên đầu thế kỉ XX.	
Câu 5	Cho nhận định: “Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam (1897-1914) đã tạo điều kiện bên trong cho cuộc vận động giải phóng dân tộc theo khuynh hướng mới ở đầu thế kỉ XX”? Em có ý kiến như thế nào về nhận định trên và giải thích vì sao.	3,0
	1. Ý kiến về nhận định: Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp (1897-1914) là một nhận định đúng.	0,5
	2. Giải thích - Sau khi đàn áp xong phong trào Cần vương, thực dân Pháp tiến hành khai thác thuộc địa lần thứ nhất, thực dân Pháp tập trung cướp ruộng đất, khai thác mỏ, xây dựng hệ thống giao thông... từ đó dẫn đến những chuyển biến về kinh tế và xã hội ở Việt Nam.	0,25
	Chuyển biến kinh tế: cơ cấu kinh tế Việt Nam có sự thay đổi, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa từng bước du vào Việt Nam, bên cạnh phương thức bóc lột phong kiến...	0,5
	- Chuyển biến xã hội: Việt Nam trở thành nước thuộc địa nửa phong kiến... Các giai cấp cũ của xã hội thực dân Pháp vẫn tồn tại song có sự phân hóa, những lực lượng xã hội mới, giai tầng mới xuất hiện như giai cấp công nhân, tầng lớp tư sản và tiểu tư sản... họ có suy nghĩ mới... hành động cứu nước mới ...	0,25
	- Giai cấp địa chủ phân hóa; một bộ phận địa chủ được thực dân Pháp dung dưỡng, giàu có.... là tay sai cho Pháp. Địa chủ vừa và nhỏ... ít nhiều có tinh thần chống Pháp.	0,25
	- Giai cấp nông dân: vừa bị thực dân Pháp, phong kiến bóc lột... là một lực lượng to lớn trong phong trào chống Pháp ...	0,25
	- Giai cấp mới xuất hiện: Giai cấp công nhân: Lực lượng của họ còn non trẻ song ngay từ khi ra đời đã tham gia đấu tranh chống Pháp và hưởng ứng các phong trào do các tầng lớp khác lãnh đạo.	0,25
	- Tầng lớp mới ra đời: tầng lớp tư sản, tiểu tư sản... một số sỹ phu yêu nước chịu ảnh hưởng của tư tưởng tư sản từ bên ngoài...	0,25
	- Những chuyển biến về kinh tế, xã hội Việt Nam đã tạo cơ sở kinh tế, xã hội bên trong để tiếp nhận những tư tưởng dân chủ tư sản ở bên ngoài... làm cho cuộc vận động giải phóng dân tộc ở Việt Nam đầu thế kỷ XX phát triển theo xu hướng mới – khuynh hướng dân chủ tư sản.	0,5
Câu 6	Trình bày hoàn cảnh lịch sử và nêu những nét mới của phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam đầu thế kỉ XX.	3,0
	* Hoàn cảnh lịch sử:	

	- Chính trị: Đất nước mất độc lập, phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến (tiêu biểu là phong trào Cần Vương) thất bại đã chứng tỏ ngọn cờ phong kiến không đáp ứng được yêu cầu của lịch sử. Việt Nam cần phải tìm một con đường cứu nước mới.	0,5
	- Kinh tế: Sau khi cơ bản hoàn thành quá trình bình định, thực dân Pháp bắt tay vào công cuộc khai thác thuộc địa. Cuộc khai thác thuộc địa là thứ nhất của Pháp (1897-1914) đã tác động to lớn làm xuất hiện các tiền đề kinh tế.	0,25
	- Văn hóa: Thực dân Pháp thực hiện chính sách Pháp – Việt đề huề, bãi bỏ nền giáo Nho học.	0,25
	- Xã hội: Các giai cấp trong xã hội phân hóa sâu sắc, bên cạnh các giai cấp cũ đã xuất hiện các lực lượng xã hội mới (tầng lớp tư sản, tiểu tư sản, sĩ phu tư sản hóa). Mâu thuẫn xã hội sâu sắc trong đó mâu thuẫn dân tộc là mâu thuẫn số một.	0,25
	- Tư tưởng: Các trào lưu dân chủ tư sản từ Trung Quốc, Nhật Bản du nhập vào Việt Nam thông qua các con đường khác nhau đã được tầng lớp sĩ phu tư sản hóa tiếp nhận và thổi bùng lên phong trào đấu tranh theo khuynh hướng mới.	0,25
	* Những nét mới:	
	- Lãnh đạo: văn thân, sĩ phu tư sản hóa – lớp người quá độ từ hệ tư tưởng phong kiến lên hệ tư tưởng tư sản.	0,25
	- Về lực lượng: đông đảo các tầng lớp xã hội (sĩ phu yêu nước, công nhân, nông dân, tư sản, tiểu tư sản, địa chủ,...)	0,25
	- Mục tiêu: Mang tính cách mạng, không chỉ nhằm đánh đuổi thực dân Pháp giành độc lập mà còn chú ý đến phát triển xã hội, canh tân đất nước theo hướng tư bản chủ nghĩa.	0,25
	- Hình thức đấu tranh: phong phú theo 2 xu hướng bạo động và cải cách kinh tế xã hội kết hợp với nhiều biện pháp các như tuyên truyền, vận động, tìm kiếm sự giúp đỡ từ bên ngoài.	0,25
	- Quy mô: rộng lớn, không chỉ ở trong nước mà còn phát triển ra nước ngoài.	0,25
	- Khuynh hướng: ảnh hưởng của hệ tư tưởng dân chủ tư sản, xây dựng nhà nước theo chế độ tư bản chủ nghĩa.	0,25
Câu 7	Nguyên nhân sâu xa và nguyên nhân trực tiếp dẫn tới chiến tranh thế giới thứ hai là gì? Phân tích vai trò của Liên Xô trong cuộc chiến tranh này.	3,0
	* Nguyên nhân dẫn đến bùng nổ cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai	
	+ <i>Nguyên nhân sâu xa:</i> Quy luật phát triển không đều của chủ nghĩa tư bản làm cho tương quan so sánh giữa các nước tư bản thay đổi, dẫn đến mâu thuẫn về thị trường, thuộc địa,...	0,25
	+ <i>Nguyên nhân trực tiếp:</i> Khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1933 dẫn đến chủ nghĩa phát xít ra đời ở Đức - Italia - Nhật Bản, các nước chuẩn bị chiến tranh đòi chia lại thế giới... Hình thành hai khối đế quốc đối lập...	0,25
	- Thái độ dung dưỡng, thỏa hiệp chủ nghĩa phát xít của Mĩ, Anh, Pháp khi các nước phát xít có hành động gây các cuộc chiến tranh ở các khu vực... đưa đến chiến tranh bùng nổ.	0,25

* Vai trò của Liên Xô trong cuộc chiến tranh này	
- <i>Trước chiến tranh</i> : Liên Xô đã đề nghị hợp tác với phe Đồng minh thành lập Mặt trận nhân dân chống phát xít, chống chiến tranh, nhưng bị cự tuyệt...Mĩ theo “chủ nghĩa biệt lập”. Anh, Pháp không liên kết chặt chẽ với Liên Xô mà còn thực hiện chính sách nhượng bộ phát xít để đổi lấy hoà bình.	0,5
- <i>Trong chiến tranh</i>	
+ Việc Liên Xô tham chiến đã làm thay đổi tính chất của Chiến tranh: từ một cuộc chiến tranh đế quốc trở thành cuộc chiến tranh chống phát xít.	0,25
+ Liên Xô là trụ cột trong việc kêu gọi, tập hợp các lực lượng yêu chuộng hòa bình đấu tranh chống phát xít. Liên Xô đã đề nghị Mĩ, Anh, Pháp cùng nhau liên kết chống phát xít và nguy cơ chiến tranh đến gần. Ngày 1/1/1942, Liên Xô và một số nước thành lập Mặt trận Đồng minh chống phát xít.	0,25
+ Liên Xô đóng vai trò chủ chốt, quyết định trong việc tiêu diệt chống phát xít Đức ở châu Âu: Chiến thắng Matxcova) làm thất bại kế hoạch chiến tranh chớp nhoáng... Chiến thắng Xtalingrát đánh dấu bước ngoặt căn bản của tiến trình chiến tranh thế giới: ưu thế chuyển từ phe Trục sang phe Đồng minh...; Cuối năm 1944, giải phóng toàn bộ lãnh thổ Liên Xô, Hồng quân Liên Xô tiến qua Đông Âu, phối hợp giải phóng các nước Đông Âu... Ngày 9/5/1945, phát xít Đức kí văn kiện đầu hàng không điều kiện chiến tranh kết thúc ở châu Âu.	0,25
+ Liên Xô góp phần vào thắng lợi của các lực lượng Đồng minh: thắng lợi của Liên Xô tạo điều kiện cho Anh – Mĩ giành thắng lợi ở các chiến trường Bắc Phi, Italia,...	0,25
+ Liên Xô phối hợp với lực lượng Đồng minh đánh Nhật ở châu Á, kết thúc chiến tranh: Sau khi đánh bại Đức ở châu Âu, Liên Xô tuyên chiến với Nhật Bản ở châu Á. Ngày 15/8/1945, Nhật Bản tuyên bố đầu hàng không điều kiện, chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.	0,25
+ Trong quá trình truy kích phát xít Đức, Liên Xô giúp đỡ các nước Đông Âu giải phóng đất nước khỏi ách thống trị của chủ nghĩa phát xít, thành lập các nhà nước dân chủ nhân dân.	0,25
+ Tham gia tổ chức Hội nghị Ianta, Hội nghị Pốt-đam bàn việc kết thúc chiến tranh. Những quyết định của Hội nghị đã góp phần hình thành trật tự thế giới mới – trật tự hai cực Ianta do Liên Xô và Mĩ đứng đầu mỗi cực.	0,25

-----HẾT-----

Nguyễn Thị Hoàn - THPT chuyên Hùng Vương – Phú Thọ (Đt: 0964636688)